TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 891/2023/QĐST-KDTM	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 37/2022/TLST-KDTM ngày 18 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và kể từ ngày tống đạt biên bản hòa giải thành cho các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến hoặc có ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị L
Địa chỉ: 496D, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ
Đại diện ủy quyền – ông Bùi Quang T
Địa chỉ: 159/18A đường B, phường K, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bị đơn:
1/ Ông Lê Bá L
2/ Bà Nguyễn Thị Phương L
Địa chỉ: 64 đường 77 khu phố A, phường Q, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Phòng cháy chữa cháy B
Địa chỉ: 64 đường 77 khu phố A, phường Q, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện pháp luật: Ông Lê Bá L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Nguyễn Thị Phương L – ông Lê Bá L thanh toán cho bà Lê Thị L số tiền 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng. Kể từ ngày nhận được số tiền thanh toán, bà Lê Thị L không còn là thành viên công ty và không còn quyền và nghĩa vụ nào trong Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Phòng cháy chữa cháy B. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

Đợt 1: Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày 22/05/2023, thanh toán 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Đợt 2: Thanh toán 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng vào ngày 31/12/2023.

Kể từ khi bên được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 Luật Thương mại 2005.

2.2 Về án phí: Số tiền án phí là 6.250.000 (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng bà Lê Thị L chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị L đã nộp là 39.300.000 (ba mươi chín triệu ba trăm nghìn) đồng theo Biên lại thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0001849 ngày 16/3/2022 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Thị L được hoàn lại số tiền 33.050.000 (ba mươi ba triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị Phương L, ông Lê Bá L, TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Phòng cháy chữa cháy B không phải chịu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Như Mai

DSST2022TATP-120 1 000107 009219 24.02.2023 11:11
Lê Thị Lan